TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CÀNG LONG** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 21/2024/QĐST-HNGĐ	*Càng Long, ngày 11 tháng 01 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 176/2023/TLST-HNGĐ ngày 20/10/2023 về việc *"Xin ly hôn"* giữa:

- Nguyên đơn: Ông **Phạm Chí Q**, năm sinh 1966.
Địa chỉ: ấp A, xã A, huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh.

- Bị đơn: Bà **Trương Thị Thanh T**, sinh năm 1978.
Địa chỉ: ấp A, xã A, huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 01 năm 2024,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 01 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Phạm Chí Q và bà Trương Thị Thanh T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Phạm Chí Q và bà Trương Thị Thanh T thuận tình ly hôn với nhau.

- Về con chung: Có 01 con chung là Phạm Gia M, sinh ngày 16/5/2001 hiện nay đã trưởng thành, không bị nhược điểm về tâm thần hay thể chất nên không đặt ra giải quyết.

- Về tài sản chung: Ông Phạm Chí Q và bà Trương Thị Thanh T thống nhất tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án đặt ra giải quyết.

- Về nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án đặt ra giải quyết.

* Về án phí hôn nhân sơ thẩm là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng). Ông Phạm Chí Q và bà Trương Thị Thanh T thỏa thuận do ông Q chịu. Do đó ông Q phải chịu toàn bộ số tiền án phí hôn nhân 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi ngàn đồng)*,nhưng được cấn trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí tại lai thu số 0013994 ngày 16/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Càng Long nên nhận lại số tiền tạm ứng án phí còn dư là 150.000 đồng theo biên lai thu tiền trên.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án; quyền, nghĩa vụ của người được thi hành án, phải thi hành án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

*** Nơi nhận:**
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Càng Long;
- THADS huyện Càng Long;
- UBND nơi ĐKKH;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lê Thị Thảo Ngoan